

Bản án số: **283** /2021/HSST

Ngày: 23/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuất.

2. Bà Trương Thị Thái – Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện T - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 319/2021/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/QĐXX ngày 09/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Trung T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/09/2004 tại : Hà Nội (Thời điểm phạm tội bị can 16 năm 7 tháng 13 ngày tuổi). Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện M, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 11/12; Họ tên cha: Bùi Trung Kiên, sinh năm 1974; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 433 lập ngày 21/10/2021 tại Công an huyện T, Thành phố Hà Nội

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa: Ông Vũ Hồng Hải – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh G**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/11/2004 tại: Nam Định (Thời điểm phạm tội G 16 năm 5 tháng 14 ngày tuổi); Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số

33, ngõ 402 M, phường M 1, quận N, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 11/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Chúc, sinh năm 1978; Họ tên mẹ: Đoàn Thị N, sinh năm 1982; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 431 lập ngày 21/10/2021 tại Công an huyện T, Thành phố Hà Nội

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Đoàn Thị N là mẹ đẻ của bị cáo. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa: Ông Vũ Hồng Hải – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Vũ Hoàng L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/09/2004 tại : Hà Nội (Thời điểm phạm tội L 16 tuổi 7 tháng 9 ngày tuổi); Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 5 (N), xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 11/12; Họ tên cha: Vũ Huy P, sinh năm 1982; Họ tên mẹ: Kiều Thị Hà, sinh năm 1985; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 432 lập ngày 21/10/2021 tại Công an huyện T, Thành phố Hà Nội

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Vũ Huy P là bố đẻ của bị cáo. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Len – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Cháu Hồ Hoàng A, sinh ngày: 08/11/2004 (Có mặt)

HKTT, nơi ở: Số 6 ngách 298/21 đường N, thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: bà Trần Thị Thu H (mẹ đẻ) (có mặt); Địa chỉ: Số 6 ngách 298/21 đường N, thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là bạn bè nên Hồ Hoàng A (sinh ngày: 08/11/2004, Nơi cư trú: số 6, ngách 298/21 đường N, thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội) vay 400.000 đồng của Nguyễn Minh G và mượn chiếc điện thoại VsMart Joy 3 của Bùi Trung T. Tối ngày 14/04/2021, T nhắn tin để đòi điện thoại thì được Hoàng A

nhắn tin là chưa trả và nhờ T nói hộ với G là Hoàng A cũng chưa có tiền trả G, nếu thích đòi thì đến nhà Hoàng A mà đòi. Sáng ngày 15/4/2021, khi đi uống nước cùng nhau thì T nói chuyện lại cho G về tin nhắn của Hoàng A.

Khoảng 15h00 ngày 15/4/2021, Nguyễn Minh G và Bùi Trung T rủ nhau đến nhà Hồ Hoàng A để đòi số tiền 400.000 đồng và chiếc điện thoại VsMart Joy 3. Trước khi đi, G nói với T: *“Nếu Hoàng A không trả thì sẽ đánh cho bồ tức”* rồi G rủ Vũ Hoàng L đi cùng. Sau đó, G điều khiển xe máy Honda Wave màu đỏ đen (không nhớ biển kiểm soát) chở T và L đến nhà của Hoàng A. Trên đường đi, G nói với L đến nhà Hoàng A để đòi tiền và nếu Hoàng A không trả thì sẽ đánh Hoàng A. Khi cả 3 người đi đến trước cổng Đài tưởng niệm nghĩa trang liệt sĩ Thị trấn V ở ngõ 298 đường N, thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội thì L xuống xe ngồi ở ghế đá chờ còn T và G đến nhà Hoàng A chờ Hoàng A ra vị trí L ngồi đợi. Tại đây, Hoàng A ngồi ở ghế đá, G và T hỏi Hoàng A về tiền nợ và điện thoại nhưng Hoàng A không trả. Do bức xúc nên T cúi xuống chậu cây phía sau ghế đá nhặt một viên gạch (kích thước khoảng 10cm x 8cm) cầm ở tay phải đập từ trên xuống dưới, trúng hai nhát vào vùng đầu của Hoàng A rồi tiếp tục dùng chân phải đập vào người và mặt Hoàng A. Cùng lúc, G đứng bên phải T, tay phải cầm mũ bảo hiểm (dạng mũ lưới trai) đập hai nhát vào đầu Hoàng A. L đứng bên trái của T dùng tay không đâm nhiều phát vào vùng mặt và vùng đầu của Hoàng A. Do bị đánh bất ngờ nên Hoàng A không bỏ chạy được mà chỉ ngồi dùng 2 tay ôm đầu để cho T, G, L đánh, sau đó Hoàng A đến Công an Thị trấn V trình báo.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, rà soát thu giữ 01 đoạn camera ghi nhận sự việc, qua rà soát không thu giữ được mẫu gạch và chiếc mũ bảo hiểm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định đối với đoạn video liên quan đến vụ việc. Bản kết luận giám định số 6308 ngày 21/9/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung, hình ảnh trong tệp video gửi giám định.*

Quá trình điều tra xác định thương tích của Hồ Hoàng A như sau:

* Biên bản làm việc với bác sĩ Vũ Đức Tâm – bác sỹ bệnh viện Nông Nghiệp I vào hồi 09h20 ngày 16/04/2021 về việc xác định sơ bộ thương tích của Hồ Hoàng A thể hiện:

*“- Sưng nề vùng trán, vùng cằm, má phải,
- Xảy sát hàm mặt
- Chụp CT phát hiện lún xương sọ vùng đỉnh phải, theo dõi gãy rạn xương chính mũi phải”.*

* Tại hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp thể hiện tình trạng thương tích của Hồ Hoàng A:

“Vào viện ngày 16/4/2021, ra viện ngày 23/4/2021.

Chuẩn đoán lúc vào viện: Vỡ lún xương đỉnh phải, xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh. Chấn thương mũi do tai nạn bạo lực ngày thứ 2.

Chuẩn đoán lúc ra viện: Vỡ lún xương đỉnh phải, xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh. Chấn thương mũi do tai nạn bạo lực ngày thứ 2”.

* Ngày 15/6/2021 Cơ quan CSĐT – CA huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của Hồ Hoàng A. Tại Bản kết luận giám định thương tích số 863 ngày 09/8/2021 của trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội thể hiện:

“Thương tích:

- Vùng đầu, mặt không sưng nề bầm tím. Không có sẹo vết thương.*
- Sóng mũi thẳng. Ấn không đau. Thở ngửi bình thường.*
- Các bộ phận khác hiện không thấy bất thường.*

Cận lâm sàng:

- Điện não đồ: Bản ghi điện não đồ không bình thường với hình ảnh có 1 số nhọn sóng rải rác vùng đỉnh.

- Xquang sọ thẳng nghiêng: Theo dõi lún sọ vùng đỉnh phải.

- Cắt lớp vi tính sọ não ngày 29/7/2021 tại Trung tâm chẩn đoán hình ảnh (Địa chỉ: Số 18, ngõ 178 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội): Vỡ lún xương thái dương đỉnh phải (rộng < 25mm, sâu < 5mm). Không thấy tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng hay trong não.

- Đọc lại phim cắt lớp vi tính sọ não ngày 15/4/2021 của Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp: Vỡ lún 2 bản xương sọ vùng thái dương đỉnh phải. Chảy máu dưới nhện vùng đỉnh chằm. Không có hình ảnh gãy xương mũi.

Kết luận tại thời điểm giám định

1. Vỡ lún xương thái dương đỉnh phải (2 bản): 21%.
2. Chảy máu dưới nhện, không còn hình ảnh tổn thương trên phim chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 29/7/2021: 08%.

3. Chạm thương phần mềm vùng mặt không sưng nề bầm tím, không có sẹo: Thông tư số 22/2014/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chạm thương này.

4. Nhiều khả năng các thương tổn do vật tày, tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 27% (Hai mươi bảy phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi”.

Quá trình điều tra, Hồ Hoàng A khai nhận nội dung sự việc như đã nêu trên và đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh G, Bùi Trung T và Vũ Hoàng L về tội Cố ý gây thương tích. Đến ngày 11/10/2021, Hồ Hoàng A có đơn xin rút trình báo, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Minh G, Bùi Trung T và Vũ Hoàng L.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh G, Bùi Trung T và Vũ Hoàng L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do bức tức về việc Hoàng A mượn

đồ chưa trả lại thách thức nên G và T đánh Hoàng A là để “cho bõ tức”, không nhằm mục đích tước đi tính mạng hay lấy tài sản của Hoàng A. Đối với Vũ Hoàng L, sau khi nhìn thấy G và T dùng gạch và mũ bảo hiểm đánh Hoàng A, L cũng xông vào dùng chân tay không để đánh Hoàng A cùng với G và T. T khai viên gạch tại chậu cây phía sau ghế Hoàng A ngồi, sau khi đánh Hoàng A thì viên gạch rơi xuống đất, hiện ở đâu không rõ. G khai chiếc mũ bảo hiểm là của G, sau khi đánh Hoàng A thì chiếc mũ bị vỡ nên G ném luôn xuống đất rồi bỏ đi, hiện chiếc mũ ở đâu thì không rõ.

Về dân sự: Quá trình điều tra, Hồ Hoàng A đã trả lại số tiền 400.000 đồng cho Nguyễn Minh G và trả tiền chiếc điện thoại VsMart Joy 3 cho Bùi Trung T. Ngoài ra G, T và L đã liên đới bồi thường cho Hồ Hoàng A số tiền 6.000.000 đồng. Bị hại nhận tiền bồi thường, không yêu cầu về dân sự.

Tại Cáo trạng số 211/CT-VKS-TT ngày 29/11/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Bùi T Trung, Nguyễn Minh G, Vũ Hoàng L về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo Bùi Trung T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 đến 60 tháng; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G từ 22 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 44 đến 56 tháng; xử phạt bị cáo Vũ Hoàng L từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về dân sự: Quá trình điều tra, Hồ Hoàng A đã trả lại số tiền 400.000 đồng cho Nguyễn Minh G và trả tiền chiếc điện thoại VsMart Joy 3 cho Bùi Trung T. Ngoài ra G, T và L đã liên đới bồi thường cho Hồ Hoàng A số tiền 6.000.000 đồng. Bị hại nhận tiền bồi thường, không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

Bị hại đã có đơn và đề nghị Hội đồng xét xử: xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Trung T, Nguyễn Minh G và Vũ Hoàng L sau khi tranh tụng đã đề nghị Hội đồng xét xử: Các Bị cáo khi phạm tội đều đang ở tuổi vị thành niên trên 16 và dưới 18 tuổi, nên nhận thức pháp luật chưa đầy đủ. Bản thân các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và đã cùng gia đình khắc phục bồi thường cho phía bị hại. Trong vụ án này phía bị hại cũng có một phần lỗi là có những lời nói kích động bị cáo gây cho các bị cáo ức chế nên dẫn đến hành vi phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65, 91, 101 cho các bị cáo mức án thấp nhất và cho hưởng án treo để các bị cáo được tiếp tục học tập trở T người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17h00' ngày 15/04/2021, tại khu vực cổng Đài tưởng niệm nghĩa trang liệt sĩ thị trấn V tại ngõ 298 đường N, thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội. Bùi Trung T cầm 01 viên gạch (*kích thước khoảng 10cm x 8cm*) đập hai nhát vào đầu, dùng chân đá vào vùng mặt và người của Hồ Hoàng A; Nguyễn Minh G cầm 01 mũ bảo hiểm xe máy đập hai nhát vào đầu Hoàng A; Vũ Hoàng L sau khi chứng kiến T và G dùng gạch và mũ bảo hiểm đánh Hoàng A đã dùng tay không đấm nhiều phát vào vùng mặt và vùng đầu của Hoàng A. Hậu quả làm cho Hồ Hoàng A bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27% tính theo phương pháp cộng lùi. Tại thời điểm bị xâm hại sức khỏe, bị hại Hồ Hoàng A 16 năm 7 tháng 10 ngày tuổi.

Hành vi gây tổn hại sức khỏe cho Hồ Hoàng A của Bùi Trung T, Nguyễn Minh G và Vũ Hoàng L nêu trên đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 – BLHS (Dùng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 -BLHS). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này có tính chất đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để lượng hình cho tương xứng. Bị cáo Bùi Trung T là người khởi xướng, trực tiếp, chủ động gây ra thương tích cho cháu Hoàng A nên phải chịu mức hình phạt cao hơn. Sau đó đến bị cáo Nguyễn Minh G đã dùng mũ bảo hiểm để đập vào đầu cháu Hoàng A. Bị cáo L

đứng bên trái của T dùng tay không đấm và mặt Hoàng A. Tuy nhiên, khi đánh giá lỗi và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy thương tích của cháu Hoàng A cũng có một phần lỗi của cháu là khi mượn đồ của T và G chưa trả, lại có lời nói thách thức gây ức chế cho các bị cáo dẫn đến hành vi phạm tội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

4.1. Các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.2. Các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại. Trong vụ án này nguyên nhân xuất phát một phần cũng do lỗi của bị hại. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Khi quyết định hình phạt, vì các bị cáo phạm tội khi chưa T niên nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91,101 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt. Các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có nhân thân tốt, đều đang là học sinh Trung học phổ thông, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hồ Hoàng A đã trả lại số tiền 400.000 đồng cho Nguyễn Minh G và trả tiền chiếc điện thoại VsMart Joy 3 cho Bùi Trung T. Ngoài ra G, T và L đã liên đới bồi thường cho Hồ Hoàng A số tiền 6.000.000 đồng. Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Không có.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Trung T, Nguyễn Minh G, Vũ Hoàng L phạm tội: Cố ý gây thương tích.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

1.1. Xử phạt bị cáo Bùi Trung T 22 (Hai mươi hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 44 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.3. Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng L 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Giao bị cáo Bùi Trung T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2.2. Giao bị cáo Nguyễn Minh G cho Ủy ban nhân dân phường M 1, quận N, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2.3. Giao bị cáo Vũ Hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã được bồi thường toàn bộ thiệt hại và không có yêu cầu gì khác nên không giải quyết.

5. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

5.1. Về vật chứng vụ án: Không có.

5.2. Về án phí: Các bị cáo Bùi Trung T, Nguyễn Minh G và Vũ Hoàng L mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại và người bào chữa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA